

Số: 170/BC-TSHN-HĐQT

Hà Nội, ngày 01 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần XNK Thủy sản Hà Nội,

Hội đồng quản trị (HĐQT) báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội (Công ty) về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và công tác của HĐQT năm 2019, tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 và phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 như sau:

A. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT CÔNG TY NĂM 2019

Năm 2019, HĐQT đã tiến hành 8 phiên họp chính thức, 4 lần họp theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản và thường xuyên làm việc với Ban điều hành Công ty và các cán bộ chủ chốt (*ban hành 14 Nghị quyết và 14 Quyết định*), trong đó định hướng:

- Duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trên các lĩnh vực kinh doanh chính yếu (gia công chế biến thủy sản xuất khẩu, kinh doanh thủy sản nội địa, khai thác tài sản) và tiếp tục hạn chế hoạt động kinh doanh vật tư nhập khẩu, hướng tới ngành nghề kinh doanh mới nhằm đảm bảo bảo toàn và phát triển vốn của cổ đông, hạn chế rủi ro.
- Ban hành bổ sung các quy chế quản trị phù hợp với mục tiêu kinh doanh hiện tại hướng tới mục tiêu giám sát chặt chẽ hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Tham gia định hướng các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, chỉ đạo công việc của Ban điều hành nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng định hướng và hoàn thành tốt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.
- Các văn bản do HĐQT được ban hành dựa trên nguyên tắc tập trung dân chủ, đúng pháp luật, quyết định phù hợp đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.



Năm 2019, trong bối cảnh kinh tế thế giới nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng còn nhiều khó khăn, Công ty đã luôn phấn đấu đảm bảo thực hiện các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận đã được ĐHCĐ giao tại đại hội thường niên năm 2019. Trong quá trình thực hiện, Công ty đã gặp một số thuận lợi và khó khăn sau:

Về thuận lợi:

- Việt Nam tiếp tục đàm phán, gia nhập các hiệp định đối tác kinh tế song phương và đa phương, tạo uy tín cho các doanh nghiệp Việt Nam đặc biệt là các doanh nghiệp trong ngành thủy sản mở rộng giao thương, xuất khẩu tới các thị trường khác trên thế giới với ưu đãi thuế quan tốt.
- Chính phủ tiếp tục có nhiều chính sách ưu đãi cho các doanh nghiệp trong nước về chính sách, thủ tục, công nghệ và tài chính.

Về khó khăn:

- Những năm vừa qua, Công ty chỉ kinh doanh những hoạt động từ trước, không có định hướng mới nên cơ cấu doanh thu và lợi nhuận không ổn định. Bản thân các hoạt động kinh doanh chính hiện nay của Công ty cũng gặp nhiều khó khăn từ thị trường, bạn hàng và các đối tác cũng như những thay đổi trong cơ chế chính sách và định hướng kinh tế vĩ mô.
- Cơ sở vật chất xuống cấp, hầu hết đều đã được xây dựng từ những năm 1990 nên đến nay phải thường xuyên cải tạo, sửa chữa để tiếp tục đáp ứng yêu cầu về kinh doanh. Tuy nhiên, việc đầu tư, sửa chữa còn manh mún, nhỏ lẻ, chưa đồng bộ. Một số hạng mục đầu tư HĐQT đã có nghị quyết yêu cầu Ban điều hành thực hiện tuy nhiên đến nay vẫn chưa có kết quả.
- Hiện nay, độ tuổi bình quân của CBCNV và NLD tại Công ty khá cao, trong khi chưa thể tuyển dụng thêm lực lượng lao động trẻ hơn do hạn chế và cơ chế chính sách và chế độ đãi ngộ chưa hấp dẫn. Chính vì vậy, Công ty chưa thể triển khai thực hiện các kế hoạch kinh doanh mới

II. ĐÁNH GIÁ VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

1. Bảng số liệu tổng hợp kết quả thực hiện năm 2019

TT	Chỉ tiêu tài chính	ĐVT	KH ĐHĐ CĐ	TH 2019	% so với KH	% so với 2018
----	--------------------	-----	-----------------	---------	-------------------	---------------------

1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tỷ đồng	300	243.0	81	124
1.1	Gia công, CB thủy sản XK	Tỷ đồng		15.16		74
1.2	Kinh doanh NK Vật tư	Tỷ đồng		95.36		104
1.3	Kinh doanh Dịch vụ TH.	Tỷ đồng		126.0		161
1.4	Doanh thu tài chính và khác			6.49		108
2	Doanh số XNK và KDDV	Triệu USD		14,05		115
2.1	Xuất khẩu	-		2,42		72
2.2	Nhập khẩu (Trong đó Nguyên liệu gia công: ... Triệu USD	-		5,7		122
2.3	Kinh doanh dịch vụ, nội địa	-		5,92		142
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	16.5	16.533	100.2	110
4	Sản xuất chế biến	Tấn		318,57		101
5	Nộp ngân sách	Tỷ đồng		34.00		140

2. Đánh giá kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh

Trong năm 2019, Công ty đã tiếp tục có những định hướng, thay đổi trong phương hướng điều hành nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý và phù hợp với tình hình kinh doanh thực tế tại Công ty.

Chỉ tiêu tổng doanh thu đạt 81% so với kế hoạch, tuy nhiên tăng 24% so với năm 2018. Năm 2019 nguồn vốn công ty được sử dụng hiệu quả, chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế TNDN đạt 100,2% so với kế hoạch của Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2019, hệ số sinh lời của lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu đạt 0,113 (năm 2018 chỉ tiêu này là 0,098).

a. Hoạt động gia công, chế biến thủy sản xuất khẩu

Sản xuất chế biến hàng gia công xuất khẩu cho khách hàng Nhật Bản được duy trì tại Chi nhánh Nam Định. Sản lượng thành phẩm gia công chế biến mặc dù tương đương so với cùng kỳ năm 2018 (đạt 318,57 tấn), tuy nhiên do nguyên liệu khách hàng gia công chuyển sang có thay đổi nhiều trong cơ cấu mặt hàng như tăng sản phẩm cỡ nhỏ, chi phí gia công cao, nguyên liệu không ổn định, thêm vào đó là cơ sở vật chất của Chi nhánh quá cũ, thường xuyên hỏng hóc, lực lượng lao động bị thu hút bởi các ngành công nghiệp khác trên địa bàn nên kết quả hoạt động của Chi nhánh không đạt được như kỳ vọng.



Năm 2019, do tình hình nguyên liệu gia công có nhiều biến động nên lượng khách hàng chuyển sang không thường xuyên, ngoài các nguyên liệu gia công mang lại giá trị cao có kèm thêm các sản phẩm khó gia công, chi phí gia công cao. Bên cạnh đó, lực lượng lao động tại chỗ tại địa bàn nhà máy ngày càng khó khăn, độ tuổi trung bình cao trong khi đó lực lượng lao động trẻ tuổi bị thu hút bởi các nhà máy liên kế có chế độ ưu đãi và điều kiện làm việc tốt hơn. Hoạt động trong năm 2019, Nhà máy đã lỗ gần 2 tỷ đồng đã đặt ra thách thức rất lớn cho Ban điều hành Công ty trong thời gian tới đây.

Với mục tiêu hướng tới tập trung phát triển và mở rộng trên lĩnh vực kinh doanh chính, năm 2019, Công ty đã chủ trương đầu tư hệ thống tủ đông gió mới 500 kg/m³ cho Nhà máy và hiện đang trong quá trình thực hiện, dự kiến hoàn thành trong Quý II năm 2020.

b. Kinh doanh nhập khẩu vật tư

Công ty tiếp tục hạn chế kinh doanh nhập khẩu sắt thép để bảo đảm an toàn vốn trước những biến động, rủi ro của thị trường. Doanh số nhập khẩu vật tư năm 2019 là 3,991 triệu USD.

c. Kinh doanh dịch vụ

Kinh doanh khai thác cho thuê nhà xưởng, văn phòng, kho lạnh và kinh doanh thủy sản nội địa trong năm 2019 còn nhiều khó khăn và mục tiêu chính vẫn là đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động trong thời điểm hiện nay. Công ty vẫn luôn quản lý và thực hiện tốt công tác phòng chống cháy nổ, vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường và đảm bảo an ninh trật tự trong khu vực.

Hiện nay, cơ sở hạ tầng và vật chất của các tài sản đều đã xuống cấp và lạc hậu, cơ sở hạ tầng kém cũng dẫn đến nguy cơ cao về an toàn cháy nổ. Do đó Công ty thời gian vừa qua cũng đã phải đầu tư lớn vào một số hạng mục cho công tác phòng chống cháy nổ.

Hiện Công ty đang tích cực làm việc với các sở ban ngành của thành phố Hà Nội nhằm hoàn thiện thủ tục về đất, dự kiến hoàn thành trong năm 2020.

d. Kết quả hoạt động năm 2019 của Văn phòng Công ty và Chi nhánh

Đơn vị tính: Tỷ đồng

	Tổng doanh thu		Lợi nhuận TT	
	2019	2018	2019	2018
Văn phòng Công ty	220.38	176.23	14.97	12.70
CN Nam Định	13.81	17.78	-2.17	-1.24

CN Hải Phòng	4.30	4.07	-0.21	-0.40
CN Hà Nội	16.33	17.02	3.94	4.03

III. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH, CÔNG NỢ

Tình hình tài chính của Công ty đến 31/12/2019 an toàn về khả năng thanh toán, không có nợ quá hạn phải trả, các khoản công nợ phải trả được thực hiện nghiêm túc theo các cam kết với bạn hàng không có công nợ phải trả không thanh toán được. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán đều tốt hơn so với năm 2018, cụ thể chỉ tiêu Hệ số thanh toán ngắn hạn là 3,33, hệ số thanh toán nhanh là 2,95 (năm 2018 lần lượt là: 2,556 lần và 1,9 lần).

Công ty thực hiện quản lý, theo dõi, đôn đốc kịp thời các khoản công nợ phải thu phát sinh trong năm 2019 không để xảy ra tình trạng công nợ dầy dụa, khó đòi.

Công ty thực hiện theo dõi quản lý tốt tài sản cũng như hàng tồn kho, không để xảy ra tình trạng mất mát, thiếu hụt. Việc luân chuyển hàng tồn kho thực hiện tốt không có tình trạng ứ đọng, hao hụt, mất phẩm chất.

- Tính đến hết 31/12/2019:

- Nợ phải thu khách hàng: 38,59 tỷ đồng;
- Nợ phải trả người bán: 3,5 tỷ đồng.

- Hàng tồn kho đến hết 31/12/2019 là 18,38 tỷ đồng, là hàng đang trong quá trình lưu thông, không có hàng kém mất phẩm chất, trong đó:

- Trị giá hàng thủy sản và mặt hàng khác: 14,79 tỷ đồng;
- Trị giá vật tư: 3,59 tỷ đồng.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

Hội đồng quản trị Công ty thường xuyên giám sát, kiểm tra Tổng giám đốc và Ban điều hành trong việc thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ và các văn bản của HĐQT ban hành. Trong năm 2019, Ban điều hành cơ bản đã thực hiện nghiêm túc, kịp thời các nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành trong năm. Tuy nhiên, bên cạnh đó, một số nội dung chưa thực hiện đầy đủ trong năm. Cụ thể, nội dung chủ trương đầu tư hệ thống tủ đông gió mới cho Nhà máy Xuân Thủy chưa hoàn thành; Ban điều hành Công ty đã lập phương án cải tạo, sửa chữa tòa nhà văn phòng Công ty tại 20 Láng Hạ nhưng chưa lựa chọn được phương án phù hợp theo hướng cải thiện về chất lượng và dịch vụ, đồng thời chưa quyết liệt trong việc tổ chức thực hiện; đã triển khai nhưng chưa hoàn thành thủ tục gia hạn thời gian thuê đất đối với khu đất của Công ty.



Về các nội dung phát sinh trong năm, Ban điều hành thường xuyên có báo cáo Hội đồng quản trị, tuy nhiên các nội dung báo cáo và nội dung xin ý kiến còn chưa đầy đủ thông tin cũng như giải pháp đưa ra để thực hiện còn lúng túng, một số việc chưa phân định rõ trách nhiệm của Ban điều hành hay Hội đồng quản trị.

V. THÙ LAO HĐQT VÀ BKS NĂM 2019

Năm 2019, số tiền thù lao đã chi cho HĐQT và BKS là 534.000.000 đồng (giảm 30.000.000 đồng theo mức thù lao đã được phê duyệt tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên Công ty năm 2019, do quý 1/2019 chỉ có 4 thành viên HĐQT). Cụ thể: Chi thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị là 432.000.000 đồng, cho các thành viên Ban kiểm soát là 132.000.000 đồng.

VI. MỘT SỐ HẠN CHẾ VÀ TỒN TẠI

- Hạn chế về quyết định hướng đầu tư phát triển cho Công ty do còn vướng mắc từ các cơ chế và quy định hiện hành cũng như bối cảnh kinh doanh hiện tại.

- Sản xuất kinh doanh XNK thủy sản của Công ty tập trung vào gia công cho khách hàng nước ngoài, phụ thuộc hoàn toàn vào khách hàng trong khi cơ sở vật chất máy móc thiết bị đã quá cũ, lạc hậu, chưa được đầu tư đồng bộ.

- Hồ sơ giải thể Chi nhánh Công ty CP XNK Thủy sản Hà Nội tại Quảng Ninh chưa được chấp thuận do các thủ tục chưa được tất toán khoản thuế VAT trước cổ phần hóa (số tiền gốc 414.514.407 đồng).

B. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2020

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng Thành viên HĐQT theo tình hình thực tế kinh doanh của Công ty và năng lực phù hợp của từng thành viên.

- Triển khai kế hoạch SXKD năm 2020 được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Tổ chức giám sát chặt chẽ các hoạt động của Công ty, đảm bảo hiệu quả, đúng pháp luật.

- Tập trung phát triển các hoạt động kinh doanh nội địa và dịch vụ. Chỉ đạo việc nghiên cứu triển khai kinh doanh mặt hàng mới đồng thời với việc mở rộng thị trường kinh doanh.

Các biện pháp thực hiện kế hoạch:

Để đạt được cơ bản các mục tiêu kế hoạch cũng như phát huy các thế mạnh sẵn có, HĐQT Công ty sẽ căn cứ tình hình thực tế chủ động, linh hoạt trong việc tiếp cận cũng như đưa ra các biện pháp phù hợp đối với từng thời kỳ và từng hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty, trong đó chú trọng:

- Tiếp tục kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban điều hành trong quá trình thực hiện các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và của HĐQT. HĐQT sẽ liên hệ hợp tác tích cực với Ban kiểm soát của Công ty để thực hiện công tác kiểm tra định kỳ và thường xuyên, giám sát chéo lẫn nhau nhằm đảm bảo hiệu quả quản trị Công ty.

- Nâng cao công tác quản trị trong Công ty; rà soát, xây dựng và bổ sung các quy chế cần thiết để hoạt động quản trị chuyên nghiệp hơn theo hướng chuẩn mực của thị trường; thực hiện kiểm soát chi phí có hiệu quả.

- HĐQT tập trung nghiên cứu các phương án cụ thể và khả thi trong việc cơ cấu lại các hoạt động tại các bộ phận và chi nhánh hợp lý nhằm phát huy hiệu quả chung cho Công ty trên ba lĩnh vực kinh doanh chính là kinh doanh thủy sản nội địa, kinh doanh nhập khẩu vật tư và kinh doanh dịch vụ khai thác tài sản.

Trên đây là báo cáo hoạt động và công tác của HĐQT năm 2019, tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 và phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông và rất mong nhận được những ý kiến đóng góp tích cực của các cổ đông để HĐQT thực hiện tốt hơn nhiệm vụ của mình trong thời gian tới.

Trân trọng cảm ơn./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Mai Xuân Phong